TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **174**/2022/HS-PT
Ngày: 23-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Nam Phương**

Các thẩm phán: Bà **Trương Thị Thảo**

Bà **Phạm Thị Xuân Đào**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Trần Thị Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Bà **Tống Thị Thu Hiền** – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 360/2021/TLPT-HS ngày 27 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị T, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ đối với bản án hình sự sơ thẩm số 97/2021/HS-ST ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Thị T, sinh năm: 1967; tại: Thanh Hóa; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú: tổ A, khu phố B, thị trấn L, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Duy Q, sinh năm: 1936 (đã chết) và bà Phan Thị P, sinh năm: 1936; gia đình có 06 anh, chị, em; bị cáo thứ ba; chồng tên: Đỗ Đình U, sinh năm: 1960, có 02 con chung, sinh năm 1991 và 1994. Tiền án, tiền sự: không. Ngày 17/8/2021 bị khởi tố bị can và cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. *(Có mặt tại phiên tòa)*

Người bào chữa cho bị cáo T: Luật sư Phạm Thế M – thuộc Chi nhánh VPLS N, Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai; *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/8/2021, sau khi phát hiện thêm 03 ca dương tính với SARS-CoV-2 nâng tổng số ca dương tính tại khu vực dọc Quốc lộ 56, cụm dân cư khu phố B và S, thị trấn L lên 07 trường hợp. Thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh của thị trấn đã họp, đưa ra những giải pháp cấp bách và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Cẩm Mỹ ban hành các quyết định thiết lập vùng phong tỏa y tế tạm thời để khoanh vùng, dập dịch, không để dịch bệnh phát tán, gây nguy hiểm cho toàn bộ dân cư trong khu vực.

Ngày 12/8/2021, Chủ tịch UBND huyện Cẩm Mỹ đã ban hành Quyết định số 1034/QĐ-UBND về việc thiết lập vùng cách ly y tế phòng chống dịch COVID-19 và Quyết định 1037/QĐ-UBND về điều chỉnh thiết lập vùng cách ly y tế phòng chống dịch COVID-19 đối với 18 căn nhà lân cận ca bệnh Trần D (F0) thuộc khu phố B, thị trấn L, huyện Cẩm Mỹ, trong đó có nhà của bị cáo Nguyễn Thị T.

Thực hiện Quyết định trên, UBND thị trấn L đã phân công tổ công tác thực hiện nhiệm vụ giăng dây, xác định vùng phong tỏa y tế tạm thời gồm các đồng chí: Lê Thanh H - Trưởng Công an thị trấn L; Nguyễn Xuân H - Phó trưởng Công an thị trấn L; Bùi Hoàng L - Công an viên thị trấn L; Đào Trọng D, Nguyễn Ngọc K, Mom Quốc H, Cao Huy T, Hoàng Quyết T là lực lượng dân phòng thị trấn L.

Khoảng 11 giờ ngày 12/8/2021, sau khi đã giăng dây phong tỏa 17 căn nhà, tổ công tác tiếp tục đến nhà của bị cáo T để thực hiện việc giăng dây, xác định vùng phong tỏa y tế tạm thời. Đồng chí Lê Thanh H đã thông báo nội dung quyết định của Chủ tịch UBND huyện Cẩm Mỹ về việc giăng dây, xác định vùng phong tỏa y tế tạm thời và yêu cầu bị cáo T cùng gia đình chấp hành. Khi tổ công tác đang tiến hành giăng dây thì bị cáo T từ trong nhà đi ra, có lời nói cản trở, không cho thực hiện việc phong tỏa, vì cho rằng việc giăng dây phong tỏa gây cản trở, ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của gia đình T. Đồng chí Hòa đã giải thích đây là việc phong tỏa để phòng chống dịch bệnh theo quyết định của Chủ tịch UBND huyện thì bị cáo T lớn tiếng nói: "Ông nào là người ký quyết định xuống đây gặp cô? Thằng nào là người ký quyết định?". Sau đó bị cáo T tiếp tục ngăn cản, không cho tổ công tác giăng dây phong tỏa bằng cách giằng, kéo sợi dây phong tỏa mà đồng chí Long đang giăng, dẫn đến làm đứt dây; dùng tay tháo phần dây kẽm gai đã được cột trước đó ra; đi đến chỗ những đồng chí đang lập hàng rào phong tỏa giật phần dây đã cột ra, rồi cầm giữ dây, giằng co không cho giăng dây tiếp. Thấy hành vi cản trở trên của bị cáo T nên đồng chí Hòa đã yêu cầu T dừng lại và về trụ sở Công an thị trấn làm việc. Tuy nhiên, T đi được một đoạn thì tiếp tục quay trở lại, xông đến chỗ những đồng chí đang thực hiện việc giăng dây để xô đẩy, cản trở không cho họ làm nhiệm vụ. Thấy hành vi của bị cáo T cố tình thực hiện việc cản trở lực lượng thi hành công vụ đến cùng, xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ; gây ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của khu phố. Đồng chí H đã cùng tổ công tác và Công an thị trấn ngăn chặn hành vi của T, đồng thời áp giải bị cáo T về trụ sở

Công an thị trấn L, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi "Chống người thi hành công vụ".

Tại trụ sở Công an thị trấn L, bị cáo T tiếp tục có hành vi la lối gây ồn ào làm mất trật tự, cởi quần lót trước trụ sở Công an thị trấn và không ký vào biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng vụ án:

- 01 đĩa DVD chứa file video ghi nhận nội dung diễn biến vụ việc bị cáo T có hành vi chống người thi hành công vụ tại khu phố B, thị trấn L, huyện Cẩm Mỹ.

- 01 DVD chứa 05 file video ghi nhận diễn biến hành vi của bị cáo T tại trụ sở Công an thị trấn L, huyện Cẩm Mỹ, sau khi bị bắt quả tang.

Tại bản án sơ thẩm số 97/2021/HS-ST ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 2 Điều 29 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "Chống người thi hành công vụ" và miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/11/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ kháng nghị đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ vụ án và sửa theo hướng phạt tù có thời hạn đối với bà T

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị T đã khai nhận tội khẳng định bản án sơ thẩm xử là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử y án.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Khẳng định bản án sơ thẩm xử bị cáo về tội "Chống người thi hành công vụ" là đúng pháp luật. Tuy nhiên, trong thời gian tình hình đại dịch bùng phát và đang diễn biến phức tạp trên phạm vi cả nước, Chính phủ đã đề ra nhiều chủ trương và có nhiều văn bản chỉ đạo nhằm thực hiện tốt các biện pháp phòng chống, kiểm soát tình trạng lây nhiễm trong cộng đồng.Khi địa phương thực hiện biện pháp phong tỏa phòng chống dịch. Vì lợi ích cá nhân bà Nguyễn Thị T đã có hành vi chống đối, cản trở. Trong quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo cũng không nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Vì vậy, cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 29 Bộ luật Hình sự để miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là chưa nghiêm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ xét xử theo hướng phạt tù có thời hạn đối với bị cáo T.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị T – Luật sư Phạm Thế M:

Xét về tính chất, mức độ thì hành vi của bị cáo chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì bị cáo không dùng vũ lực hay đe dọa lực lượng chức năng, bị cáo chỉ nói nhiều. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét kỹ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, cụ thể là đoạn video để xác định bị cáo có hành vi cản trở hay không. Việc thực hiện phong tỏa chưa có Quyết định của ủy ban nhân

dân huyện, bị cáo yêu cầu được xem qua Quyết định, Thông báo có liên quan đến việc phong tỏa nhưng lúc đó không được giải quyết ngay nên bị cáo mới có phản ứng lại. Nay cuộc sống sinh hoạt đã trở lại bình thường nên nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ là không đúng theo quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng sơ thẩm và phúc thẩm đều thực hiện đầy đủ, trình tự thủ tục theo quy định pháp luật. Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Tại phiên tòa, bị cáo cũng không có khiếu nại hay thắc mắc gì về các trình tự thủ tục trên.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngày 11/8/2021, sau khi phát hiện thêm 03 ca dương tính với SARS-CoV-2 nâng tổng số ca dương tính tại khu vực dọc Quốc lộ 56, cụm dân cư khu phố B và S, thị trấn L. Ngày 12/8/2021, Chủ tịch UBND huyện Cẩm Mỹ đã ban hành Quyết định số 1034/QĐ-UBND về việc thiết lập vùng cách ly y tế phòng chống dịch COVID-19 và Quyết định 1037/QĐ-UBND về điều chỉnh thiết lập vùng cách ly y tế phòng chống dịch COVID-19 đối với 18 căn nhà lân cận ca bệnh Trần D (F0) thuộc khu phố B, thị trấn L, huyện Cẩm Mỹ. Thực hiện quyết định trên, cơ quan chức năng đã thành lập đoàn và giăng dây phong tỏa trong đó có nhà của bị cáo Nguyễn Thị T. Nhưng bị cáo T đã cản trở không cho giăng giây và nói "Ông nào là người ký quyết định xuống đây gặp cô? Thằng nào là người ký quyết định?" đồng thời bị cáo tiếp tục kéo giăng sợ dây phong tỏa làm đứt dây, dùng tay tháo dây kẽm không cho giăng dây tiếp. Sau đó cơ quan chức năng đã áp giải bị cáo về trụ sở Công an thị trấn L, bị cáo tiếp tục có hành vi la lối gây mất trật tự, cởi quần lót trước trụ sở Công an và không chịu ký vào biên bản bắt người phạm tội quả tang. Như vậy, hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Chống người thi hành công vụ" quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát huyện Cẩm Mỹ:

Sau khi xem xét toàn bộ chứng cứ, lời khai của bị cáo, của người làm chứng có trong hồ sơ vụ án, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo ít nghiêm trọng, các hành động cản trở được thực hiện như nắm dây, tháo dây, kéo dây ra khỏi vị trí nhưng không gây ra hậu quả lớn và đã được ngăn chặn. Bị cáo chủ yếu có hành động lớn tiếng, la hét đưa ra yêu cầu, đề nghị chứ không xúc phạm hay đe dọa lực lượng đang làm nhiệm vụ. Hơn nữa, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và lại bị nhiều bệnh cần phải điều trị thường xuyên. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không kháng cáo tức là đã đủ nhận thức được hành vi sai trái của bản thân. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng đã

thành khẩn khai báo, nhận tội và đề nghị y án sơ thẩm. Mặc khác, tại thời điểm xét xử sơ thẩm và phúc thẩm tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã chuyển sang trạng thái "bình thường mới". Do đó, cấp sơ thẩm xử miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị T là đúng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 29 Bộ luật Hình sự đồng thời mức phạt này cũng đã đủ răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Từ những phân tích ở trên, xét không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ về việc xét xử theo hướng phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn Thị T.

[4] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa không phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[5] Về quan điểm của người bào chữa cho bị cáo T – Luật sư Phạm Thế M tại phiên tòa phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2021/HS-ST ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 2 Điều 29 của Bộ luật Hình sự miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị T về tội "Chống người thi hành công vụ".

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND H (2);
- VKSND H;
- Công an H;
- Chi cục THADS H;
- Phòng PV06 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo ;
- Lưu HS (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Nam Phương